

Bản án số: 35/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18-11-2019
V/v ly hôn, tranh chấp
về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Phi Anh Toàn.
2. Ông Bò Quốc Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 164/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Lý Thị B, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 9 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Văn P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn P và bà Lý Thị B tự nguyện tìm hiểu, được cha mẹ hai bên đồng ý, tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn ngày 06/6/2014 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Sau khi cưới, ông P và bà B sinh sống tại ấp 4, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Từ đầu năm 2019 cho đến nay, ông P và bà B không còn sống chung và cũng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông P yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà B.

Về con chung: Quá trình chung sống, ông P và bà B có 01 con chung tên Nguyễn Chí Thiện T, sinh ngày 30/11/2011 và con chung đang sống cùng với ông P. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn, ông P yêu cầu Tòa án giao con chung cho ông được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và ông P không yêu cầu bà B phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Lý Thị B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Tòa án, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ông Nguyễn Văn P có đơn yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với bà Lý Thị B. Bà Lý Thị B đang cư trú tại ấp 4, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương theo quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông Nguyễn Văn P có đơn xin giải quyết vắng mặt còn bà Lý Thị B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn P và bà Lý Thị B tự nguyện tìm hiểu, được cha mẹ hai bên đồng ý, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn số 39/2014, Quyết số 01/2014 ngày 06/6/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Lạc An, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Ông P và bà B xác lập quan hệ vợ chồng đảm bảo điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Ông Nguyễn Văn P cho rằng quá trình chung sống đến đầu năm 2019, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, giữa hai người không có biện pháp để hàn gắn tình cảm và kể từ đầu năm 2019 đã không còn chung sống chung với nhau. Quá trình giải quyết vụ án, bà B không đến Tòa án tham gia tố tụng, không có văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của ông P và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án, điều đó cho thấy bà B cũng không còn quan tâm đến việc hàn gắn tình cảm với ông P. Tại biên bản xác minh ngày 10/10/2019 thể hiện quá trình chung sống giữa ông P và bà B phát sinh nhiều mâu thuẫn, hai người không còn sống chung. Xét quan hệ

hôn nhân phải được xây dựng trên tình yêu thương, sự chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Giữa ông P và bà B không tìm ra được tiếng nói chung, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông P yêu cầu được ly hôn với bà B là có cơ sở, cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Quá trình chung sống, ông P và bà B có 01 con chung tên Nguyễn Chí Thiện Thanh, sinh ngày 30/11/2011 và đang sống cùng với ông P. Trường hợp Tòa án giải quyết, chấp nhận cho ông P ly hôn với bà B thì ông P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và ông P không yêu cầu bà B phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của ông P là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm pháp luật và không trái đạo đức của xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[8] Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn P phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn P đối với bà Lý Thị B về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn P được ly hôn với bà Lý Thị B.

2. Về con chung: Ông Nguyễn Văn P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Nguyễn Chí Thiện T, sinh ngày 30/11/2011. Bà Lý Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn P và bà Lý Thị B đều có quyền, nghĩa vụ đối với con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có đơn yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn P phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0030688 ngày 04/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thế Chính

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Văn Lược

Đỗ Ngọc Lợi

Hồ Thế Chính

